



Hà nội, ngày 20 tháng 6 năm 2017

QUY CHẾ LÀM VIỆC

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 CÔNG TY CỔ PHẦN CUNG ỨNG NHÂN LỰC QUỐC TẾ VÀ THƯƠNG MẠI

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 (Sau đây gọi chung là Đại hội/cuộc họp) của Công ty cổ phần cung ứng nhân lực Quốc tế và Thương mại (SONA)

2. Đối tượng áp dụng: Các cổ đông Công ty cổ phần Cung ứng nhân lực Quốc tế và Thương mại, Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu và các đơn vị cá nhân có liên quan.

Điều 2:Mục tiêu

- Đảm bảo nguyên tắc công khai và dân chủ
- Tạo điều kiện cho công tác tổ chức, tiến hành Đại hội đồng cổ đông được thành công tốt đẹp; đưa ra được những quyết nghị đúng đắn.

CHƯƠNG II; THAM DỰ, TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI

Điều 3: Ủy quyền tham dự Đại hội

1. Cổ đông có thể tham dự trực tiếp họp hoặc qua người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền đối với cổ đông là tổ chức

Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác đại diện cho cổ đông tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong phạm vi quyền hạn của mình

Người được ủy quyền được thực hiện các quyền trong phạm vi được ủy quyền phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ, quy định của công ty. Người được ủy quyền không ủy quyền lại cho người thứ ba.

2. Việc ủy quyền cho người được ủy quyền, thay đổi người được ủy quyền phải được thực hiện theo mẫu của công ty và phải có chữ ký theo mẫu quy định sau đây.

2.1 Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký ghi rõ họ tên của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp.

3. Người được ủy quyền dự họp Đại hội phải nộp bản gốc văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp

4. Việc ủy quyền được thực hiện theo mẫu được gửi /công bố kèm theo Thông báo mời họp

5. Trường hợp phát sinh vấn đề ngoài quy định trên thì phải tuân theo Điều lệ công ty, quy định của pháp luật và phải được chủ tọa quyết định.

Điều 4: Điều kiện tiến hành họp

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết (mỗi cổ phần phổ thông có 01 phiếu biểu quyết)

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.

3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Chỉ có Đại hội cổ đông mới có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại điều 139 Luật Doanh nghiệp

Điều 5 : Cánh thức tiến hành Đại hội

1.Cuộc họp Đại hội dự kiến diễn ra trong 1 ngày

2.Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các vấn đề trong danh sách các nội dung cần thông qua do Hội đồng quản trị lập

Điều 6: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1.Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu bằng cách giơ tay, giơ Thẻ/Phiếu biểu quyết (nếu có) và được sự đồng ý của Chủ tọa

2.Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung cần trao đổi, phù hợp với chương trình, nội dung của Đại hội đã được thông qua. Trường hợp cổ đông phát biểu có ý kiến nằm ngoài chương trình, nội dung của Đại hội đã được thông qua hoặc trong trường hợp cần thiết khác Chủ tọa có quyền yêu cầu dừng, chấm dứt phát biểu của cổ đông.

3.Chủ tọa có quyền sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký hoặc theo nội dung tính chất của các ý kiến phát biểu, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông có thể thực hiện trực tiếp tại Đại hội hoặc bằng hình thức trả lời bằng văn bản sau Đại hội hoặc bằng hình thức phù hợp khác.

Điều 7. Biểu quyết các vấn đề thông qua tại Đại hội

1. Tất cả các vấn đề trong nội dung, chương trình của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng phiếu biểu quyết và/hoặc thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu/đại diện, theo hướng dẫn cụ thể của Ban kiêm phiếu. Mỗi cổ đông được cấp 1 Thẻ /Phiếu biểu quyết tương ứng với số vấn đề trong nội dung, chương trình họp, trong đó có thể ghi mã số cổ đông, số thứ tự cổ đông hoặc số cổ phần sở hữu./có quyền biểu quyết của cổ đông.

2. Cách biểu quyết:

Cổ đông biểu quyết theo thứ tự; (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách giơ phiếu biểu quyết và/hoặc đánh dấu vào ô tương ứng (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) của thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Ban kiêm phiếu.

Trường hợp bầu thành viên HĐQT(nếu có) cổ đông điền phiếu bầu theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có Tổng số phiếu bầu (Tổng số phiếu bầu được phép) tương ứng với Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết sở hữu và/hoặc đại diện (x) số lượng Thành viên HĐQT bầu trong đại hội; và cổ đông có quyền dồn một phần hoặc toàn bộ Tổng

số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên (tổ đa bằng số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu trong đại hội).

Ban kiểm phiếu sẽ thu lại thẻ/Phiếu bầu thành viên HĐQT sau khi kết thúc thời gian bầu cử và Thẻ/Phiếu biểu quyết các nội dung còn lại sau khi đã biểu quyết hết các nội dung cần biểu quyết.

3. Tỷ lệ biểu quyết thông qua: Căn cứ điều lệ công ty, quyết định/Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi có đủ các điều kiện sau đây:

Được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Đối với một số quy định khác quy định trong điều lệ công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Điều 8: Biên bản cuộc họp

Nội dung cuộc họp được lập thành biên bản và được Thủ ký/Ban thư ký ghi vào biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và Thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại công ty.

CHƯƠNG III QUYỀN HẠN NHIỆM VỤ CỦA CHỦ TỌA, THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU

Điều 9. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1.Ban kiểm tra tư cách của cổ đông có thể là một hoặc nhiều thành viên do Chủ tọa lập/đề cử và được giới thiệu/thông qua tại Đại hội

2.Quyền và Nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

2.1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội : Cổ đông/Người được ủy quyền tham dự Đại hội cần mang theo bản gốc; Thông báo mời họp; CMND/Hộ chiếu/The cản cước của người dự họp; và giấy đăng ký tham dự/ủy quyền tham dự họp lẻ

2.2.Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp dự Đại hội; Thẻ/Phiếu biểu quyết, Thẻ/Phiếu bầu cử (nếu có bầu cử) và các tài liệu họp cần thiết khác.

2.3 Báo cáo Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội.

2.4 quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.

Điều 10: Quyền hạn của Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa:

1.Đoàn Chủ tịch gồm 5 người là thành viên Hội đồng quản trị công ty. Chủ tịch hội đồng quản trị làm chủ tọa cuộc họp

2.Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, quyết định theo đa số.

3.Quyền hạn và nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa:

3.1.Điều khiển Đại hội theo chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua.

3.2.Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết và các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3.3Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

3.4.Quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty

Điều 11. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban thư ký

1.Thư ký do Đoàn chủ tịch/Chủ tọa giới thiệu hoặc chỉ định.

2.Quyền hạn và nhiệm vụ của Thư ký

2.1.Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến chính của Đại hội và các vấn đề đã được cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý của Đại hội

2.2.Soạn thảo biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

2.3.Quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.

Điều 12. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

1.Ban kiểm phiếu có thể là một hoặc nhiều thành viên do Chủ tọa lập/đề cử và được giới thiệu/thông qua tại Đại hội.

2.Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu;

2.1.Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu thông qua báo cáo, nghị quyết của Đại hội.

2.2.Tiến hành thu thẻ/Phiếu biểu quyết/phieu bầu cử, tiến hành kiểm phiếu, xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội

2.3.Nhanh chóng thông báo cho thư ký kết quả biểu quyết.

2.4.Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu lại về kết quả biểu quyết, bầu cử.

2.5.Quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.

CHƯƠNG IV: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13.Điều khoản thi hành

1.Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua

2. Những vấn đề phát sinh ngoài quy định trong quy chế này sẽ được thực hiện theo Điều lệ công ty hoặc quy định của Pháp luật hoặc quyết định của Chủ tọa.

3. Cổ đông, Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu và các đơn vị, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện các quy định trong quy chế này./.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CUNG ỨNG
NHÂN LỰC QUỐC TẾ VÀ THƯƠNG MẠI**



Hà nội, ngày 20 tháng 6 năm 2017

TÒ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2016 đã được kiểm toán

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
 - Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần cung ứng nhân lực Quốc tế và Thương mại
 - Căn cứ báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 của Công ty cổ phần Cung ứng nhân lực Quốc tế và Thương mại đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt nam.

Hội đồng quản trị công ty Cổ phần cung ứng nhân lực quốc tế và Thương mại kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán như sau:

1. Báo cáo Tài chính năm 2016 đã được kiểm toán

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Tổng tài sản	Đồng	179.694.975.194
2	Nợ phải trả	Đồng	82.101.814.729
3	Vốn chủ sở hữu	Đồng	97.593.160.404
4	Tổng doanh thu	Đồng	40.717.474.146
5	Tổng chi phí	Đồng	40.418.660.383
6	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	298.813.763
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	239.051.010
8	Vốn điều lệ bình quân	Đồng	97.473.634.899
9	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	0.24%

2.Kính trình Đai hội đồng cổ đồng xem xét, thông qua

Trân trọng cảm ơn!

Noi nhâñ;

- Các cổ đông
 - HĐQT, BKTNB
 - Lưu VP

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH

卷之三

Đăng Huy Hồng



Số /TT-Tr - HĐQT/2017

Hà nội, ngày 20 tháng 6 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2017

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần cung ứng nhân lực Quốc tế và Thương mại

Để đáp ứng yêu cầu kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 và soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2017 theo quy định. Hội đồng quản trị công ty Cổ phần cung ứng nhân lực Quốc tế và Thương mại kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc.

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện Báo cáo tài chính năm 2017 và soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2017 cho Công ty cổ phần cung ứng nhân lực Quốc tế và Thương mại (SONA) là công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam và giao cho Tổng giám đốc thương thảo, ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán.

Trong trường hợp không thống nhất được với công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam về nội dung hợp đồng, trong đó có tiền đề về mức phí kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán còn lại trong danh sách Công ty kiểm toán độc lập được Bộ Tài chính chấp thuận để tiến hành kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty theo đúng luật định và giao cho Tổng giám đốc thương thảo các nội dung, ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- HĐQT, BKTNB
- Lưu VP

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đặng Huy Hồng